

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **29** /HD-HĐTĐKT

V/v hướng dẫn thực hiện Quy chế thi đua,
khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 7 năm 2012

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 687
	Ngày: 19/7
	Chuyên:

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Công văn số 1782/BTĐKT-VI ngày 13/10/2011; Công văn số 128/BTĐKT-Vụ III ngày 10/02/2012 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc giải đáp một số ý kiến của các bộ, ngành, địa phương;

Để thống nhất, đồng bộ trong việc đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng của một số địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh hướng dẫn một số nội dung cần thiết về thủ tục, thành phần hồ sơ và các hình thức khen thưởng như sau:

I. VIỆC XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

1. Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh: Thực hiện theo Điều 15 Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011, UBND tỉnh xét tặng Cờ thi đua cho các trường hợp sau:

a) Đối với các huyện, thị xã và thành phố Huế: hằng năm có tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua và đăng ký với UBND tỉnh (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 3 thì mỗi địa phương được xét tặng 01 Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 01 đơn vị xã, phường, thị trấn dẫn đầu phong

trào thi đua (còn đối với các phòng, ban, đoàn thể trực thuộc các huyện, thị xã và thành phố Huế xét tặng theo ngành dọc).

b) Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể: hằng năm có tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua (ví dụ như ngành Nội vụ, ngành Tài chính...) có đăng ký UBND tỉnh (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 3 thì mỗi ngành được xét tặng 01 Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 01 đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua trong toàn ngành.

c) Riêng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo xét tặng 05 Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 05 đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của các cấp học.

2. Việc xét và công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở của các chức danh lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố Huế, thị xã và các huyện không tính vào tỷ lệ 30% để xét và công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở cho Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế.

3. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở của các chức danh lãnh đạo các huyện, thị xã và thành phố Huế không tính để công nhận Tập thể lao động xuất sắc cho Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế mà phải là cán bộ trong Văn phòng đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

4. Tỷ lệ lãnh đạo các huyện, thị xã và thành phố Huế đề nghị Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh không quá 25% (ví dụ huyện A Lưới có 04 chức danh lãnh đạo, trong đó 01 Chủ tịch, 03 Phó chủ tịch thì số lượng đề nghị không quá 01 người).

5. Về thẩm quyền quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng đối với Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc:

a) Chủ tịch UBND cấp xã xem xét đề nghị của Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố để trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố theo thẩm quyền.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Chiến sỹ tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" và đề nghị UBND cấp tỉnh xét quyết định hoặc đề nghị Chính phủ công nhận danh hiệu thi đua theo thẩm quyền cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định.

c) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng "Cờ thi đua của UBND cấp tỉnh", danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh", "Đơn vị quyết thắng" và trình Chính phủ xét quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định.

6. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Đối với các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị cấp tỉnh (không thuộc đối tượng để xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" nên không là đối tượng xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo tiêu chuẩn 02 năm liền đạt "Tập thể lao động xuất sắc", sẽ được xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh với các điều kiện sau:

+ Có tham gia ký kết giao ước thi đua theo các khối thi đua, có đăng ký thi đua;

+ Có tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trực thuộc, có phát động phong trào thi đua tại đơn vị và đạt thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ được giao;

+ Được xét khen thưởng trong số lượng quy định tại Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 cho các đơn vị, địa phương (bao gồm cả tập thể lớn và tập thể nhỏ; trong đó tập thể nhỏ phải bảo đảm quy định là 02 năm liên tục đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc").

+ Các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị cấp tỉnh có tổ chức ký kết giao ước thi đua theo hệ thống ngành dọc, thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng Bằng khen không quá 03 tập thể và 03 cá nhân.

b) Đối với các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn có tham gia phong trào thi đua, ký kết giao ước trên địa bàn được xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực chuyên đề, số lượng không quá 02 tập thể, 02 cá nhân.

c) Đối với Nhân dân và cán bộ các xã, phường, thị trấn; 01 năm các huyện, thị xã, thành phố Huế đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh không quá 20% số lượng tập thể trực thuộc.

d) Đối với các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp:

+ Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể và cá nhân các đơn vị thành viên trực thuộc, số lượng đề nghị thực hiện theo điểm c, khoản 4, Điều 18 Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của UBND tỉnh.

+ Đối với các Hội cấp tỉnh: Số lượng đề nghị không quá 01 tập thể, 01 cá nhân.

7. Các cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh thì sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng Bằng khen.

8. Trong cùng một thời điểm UBND tỉnh chỉ xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc công nhận "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh".

9. Trong một năm, UBND tỉnh không xét đề nghị khen cao đối với các tập thể, cá nhân vừa đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, và chỉ xét đề nghị khen cao không quá 02 tập thể, 02 cá nhân đối với các huyện, thị xã và thành phố Huế; không quá 01 tập thể, 01 cá nhân đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

II. VỀ THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

1. Công nhận "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" của các cá nhân thuộc các doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty liên doanh nước ngoài..., thực hiện theo điểm b, khoản 5, Mục I Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế nơi doanh nghiệp có trụ sở làm việc xét tặng hoặc ủy quyền cho Giám đốc doanh nghiệp xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" trừ các doanh nghiệp là thành viên của tập đoàn kinh tế, tổng công ty (hoặc tương đương) và trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và công nhận "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh" (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) một trong hai trường hợp sau:

a) Nếu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế xét tặng và trình UBND tỉnh thì UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế phải đăng ký danh hiệu thi đua của CBCNV trong doanh nghiệp với UBND tỉnh (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 3 hằng năm và số lượng xét tặng và đề nghị công nhận danh hiệu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của UBND tỉnh trong tổng số cán bộ, công nhân viên chức của doanh nghiệp; kinh phí khen thưởng cho các cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được trích từ ngân sách của địa phương.

b) Nếu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế ủy quyền cho Giám đốc doanh nghiệp xét tặng và trình UBND tỉnh công nhận "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh" thì doanh nghiệp phải đăng ký danh hiệu thi đua với UBND tỉnh (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 3 hằng năm và số lượng xét tặng và đề nghị công nhận danh hiệu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của UBND tỉnh trong tổng số cán bộ, công nhân viên chức của doanh nghiệp; kinh phí khen thưởng cho các cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" do doanh nghiệp chi trả.

2. Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng: Cờ thi đua, Bằng khen, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong báo cáo thành tích phải kê khai rõ các nội dung sau:

a) Số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký;

b) Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước;

c) Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

Việc thẩm định mức độ hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước do cấp tỉnh lấy ý kiến của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực đối với kết quả thẩm định.

III. VIỆC THẨM ĐỊNH SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP TỈNH

Giao trách nhiệm cho Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng) phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định để có cơ sở trình UBND tỉnh công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh".

IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến", "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" bao gồm:

a) Tờ trình của đơn vị (02 bản chính);

b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng của đơn vị (02 bản chính);

c) Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 01), cá nhân (mẫu số 02) (02 bản chính);

Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" trong Biên bản phải thể hiện kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trình khen thưởng.

2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị UBND tỉnh xét tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng:

- a) Tờ trình của đơn vị (02 bản chính);
- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng của đơn vị (02 bản chính);
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (02 bản chính), được quy định như sau:

* *Đối với đề nghị công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc":*

Báo cáo thành tích tập thể (*mẫu số 01*). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến"; quyết định công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "lao động tiên tiến" của các cá nhân; bản tổng hợp về cơ cấu tổ chức trong đó nêu rõ số lượng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, số lượng các bộ công chức, viên chức của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

Riêng đối với các đơn vị trường học, báo cáo phải thể hiện rõ chất lượng văn hoá, đạo đức của học sinh.

* *Đối với đề nghị tặng Bằng khen công tác năm của UBND tỉnh:*

- Tập thể: Báo cáo thành tích (*mẫu số 01*). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" 02 lần liên tục; bản tổng hợp về cơ cấu tổ chức trong đó nêu rõ số lượng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Cá nhân: Báo cáo thành tích (*mẫu số 02*). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" 02 lần liên tục.

* *Đối với đề nghị tặng Cờ Thi đua cấp tỉnh:* Báo cáo thành tích tập thể (*mẫu số 01*). Tại thời điểm đề nghị tặng Cờ Thi đua cấp tỉnh, đơn vị phải được công nhận là "Tập thể lao động xuất sắc" và dẫn đầu khối thi đua của tỉnh (trong Biên bản phải thể hiện kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trình khen thưởng hoặc Khối thi đua).

* *Đối với đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh":*

- Báo cáo thành tích (*mẫu số 02*). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" 03 lần liên tục.

- Đề tài khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật của năm đề nghị có ký tên của cá nhân và xác nhận của Hội đồng khoa học đơn vị (02 bản chính)

* *Đối với đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh theo các đợt thi đua hoặc theo chuyên:* Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (*mẫu số 07*).

* *Đối với đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân người nước ngoài:* Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (*mẫu số 08*) và phải

có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Sở Ngoại vụ (Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ lấy ý kiến hiệp ý).

* *Đối với đề nghị UBND tỉnh xét khen thưởng đột xuất*: Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (mẫu số 06)

3. Hồ sơ đề nghị xét khen cao (Chính phủ và Nhà nước):

a) Tờ trình của đơn vị (02 bản chính);

b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị (02 bản chính);

c) Báo cáo thành tích (05 bản chính)

Riêng đối với đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, báo cáo thành tích là 05 bản chính, 22 bản photocopy.

Tập thể, cá nhân làm báo cáo thành tích và hồ sơ có liên quan theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này để nộp cơ quan, tổ chức quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Khi trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức ở trung ương, UBND cấp tỉnh đồng thời gửi các file điện tử của hồ sơ trình (ở định dạng .doc đối với các tờ trình, danh sách, báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị, ở định dạng .pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) đến Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ, trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước. Thẩm định xong, Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ tỉnh gửi hồ sơ khen thưởng bằng văn bản và bản điện tử toàn bộ hồ sơ khen thưởng đến Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

* *Đối với đề nghị tặng Cờ Thi đua Thủ tướng Chính phủ*: Báo cáo thành tích (mẫu số 01). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"...

Trong phần báo cáo phải khai nổi bật thành tích năm đề nghị tặng Cờ (có so sánh với thành tích năm trước). Kết thúc báo cáo phải có câu "*là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua khối...năm... và được UBND tỉnh đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ năm ...*".

* *Đối với đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ*:

- Đối với báo cáo thành tích tập thể (mẫu số 01). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, bằng khen...

- Đối với báo cáo thành tích cá nhân (mẫu số 02). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, bằng khen ...

* *Đối với đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc*:

- Báo cáo thành tích (mẫu số 02). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 02 lần liên tục...

- Đề tài khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật phải có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc (trong giai đoạn đề nghị xét công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc) có ký tên của cá nhân và xác nhận của Hội đồng khoa học đơn vị.

Chú ý: Trong Biên bản phải thể hiện kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng. Các trường hợp đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên.

** Đối với đề nghị tặng thưởng Huân chương các loại:*

- Đối với báo cáo thành tích tập thể (mẫu số 01). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, bằng khen...

- Đối với báo cáo thành tích cá nhân (mẫu số 02). Trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, bằng khen...

** Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động:*

- Báo cáo thành tích tập thể (mẫu số 04).

- Báo cáo thành tích cá nhân (mẫu số 05).

Chú ý: Riêng đối với các đơn vị trường học, báo cáo thành tích ngoài các tiêu chuẩn quy định phải nêu thêm chất lượng văn hoá, đạo đức của học sinh; trong đó tỷ lệ học sinh yếu và bỏ học phải dưới 01%.

d) Báo cáo tóm tắt thành tích: Từ 01 - 04 trang như báo cáo chính, nhưng rút gọn lại; không có phần quốc hiệu, tên đơn vị. Phần các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận chỉ đề cập những danh hiệu như: Bằng công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh và tương đương trở lên, không ký tên, đóng dấu.

e) Xác nhận của chính quyền địa phương: đối với đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động nơi đơn vị đặt trụ sở chính (đối với tập thể) và nơi cư trú (đối với cá nhân).

4. Các danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc ưu tú, Thầy thuốc nhân dân; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, các Nghị định và văn bản hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

5. Hồ sơ đề nghị hiệp y khen cao (02 bộ), gồm:

a) Văn bản đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

b) Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 01), cá nhân (mẫu số 02).

6. Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến: Được thực hiện theo hướng dẫn riêng của Trung ương.

Thể thức và kỹ thuật trình bày các văn bản và báo cáo thành tích phải được thể hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

V. THỜI GIAN TIẾP NHẬN, THỤ LÝ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Đối với việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng công tác năm gồm Bằng khen, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh; danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua Chính phủ; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh có tờ trình và hồ sơ đề nghị gửi về Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ chậm nhất vào ngày 30 tháng 12 hàng năm. Riêng hệ thống giáo dục quốc dân, thời gian nộp hồ sơ chậm nhất vào ngày 30 tháng 6 hàng năm.

2. Đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương các loại, các hạng: UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh có tờ trình và hồ sơ đề nghị gửi về Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ chậm nhất vào ngày 30 tháng 01 hàng năm. Riêng hệ thống giáo dục quốc dân, thời gian nộp hồ sơ chậm nhất vào ngày 30 tháng 7 hàng năm.

VI. VỀ TUYẾN TRÌNH KHEN THƯỞNG

- Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi tổng kết lựa chọn các điển hình, thì cấp đó khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

- Về hiệp y khen thưởng: Được thực hiện theo khoản 13, 14, 15 Điều 53 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ. Việc lấy ý kiến hiệp y của các cơ quan liên quan Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các doanh nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các địa phương, đơn vị có ý kiến bằng văn bản (qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh nghiên cứu, bổ sung, hoàn chỉnh./.

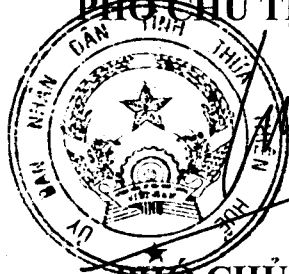
Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thi đua khen thưởng TW;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐĐTKT tỉnh;
- Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ các huyện, TX, TP. Huế;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTN (2).

TM. HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Lê Trường Lưu



Phụ lục

MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Công văn số **29** /HD-HĐTĐKT ngày **16** tháng 7 năm 2012
của Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh)¹

Mẫu số 01	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giấy khen (cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất)
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân)
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen (cho tập thể, cá nhân nước ngoài)
Mẫu số 09	Bằng công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương", "Tập thể lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng"
Mẫu số 10	Bằng chứng nhận danh hiệu: "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến", "Thôn (ấp, bản, làng, tổ dân phố) văn hóa", "Gia đình văn hóa"; "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến"

¹ Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.